

Số: 5544/QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày 25 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án điều chỉnh, bổ sung giá trị bồi thường do GPMB để xây dựng khu dân cư năm 2014 tại thị trấn Tuy Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND&UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường v/v quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 7/7/2015 của UBND tỉnh Bình Định v/v ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 40/2013/QĐ-UBND ngày 16/12/2013 của UBND tỉnh Bình Định, về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 41/2013/QĐ-UBND ngày 16/12/2013 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mã khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh Bình Định về việc Ban hành bảng giá các loại đất năm 2015 (định kỳ 5 năm) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 01/04/2014 của UBND tỉnh Bình Định về việc Quy định mức chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng đối với các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Văn bản số 1182/STNMT-CCQLĐĐ ngày 17/10/2014 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định v/v thu hồi đất để xây dựng khu dân cư tại thị trấn Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 2804/QĐ-UBND ngày 22/6/2015 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước v/v phê duyệt Phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB để xây dựng khu dân cư năm 2014 tại thị trấn Tuy Phước (bổ sung);

Xét Phương án điều chỉnh, bổ sung giá trị bồi thường do GPMB để xây dựng khu dân cư năm 2014 tại thị trấn Tuy Phước của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện lập ngày 17/11/2015 kèm theo Tờ trình số 235/TTr-TTPTQĐ ngày 17/11/2015;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 289/TTr-TNMT ngày 24/11/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án điều chỉnh, bổ sung giá trị bồi thường do GPMB để xây dựng khu dân cư năm 2014 tại thị trấn Tuy Phước như sau:

- | | |
|---|------------------|
| 1. Giá trị bồi thường về đất cho 01 hộ: | 26.135.000 đồng. |
| 2. Chi phí GPMB (2%): | 523.000 đồng. |
| Trong đó, chi phí thẩm định: | 52.000 đồng. |

Tổng giá trị bồi thường và chi phí do GPMB (1+2) là: **26.658.000 đồng (Hai mươi sáu triệu, sáu trăm năm mươi tám ngàn đồng)**

(Kèm bảng tổng hợp tính toán)

*Nguồn chi trả: Từ nguồn đấu giá quyền sử dụng đất thị trấn Tuy Phước.

Điều 2. Giao Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện phối hợp với Chủ tịch UBND thị trấn Tuy Phước, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan, tổ chức chi trả giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB cho các chủ sử dụng bị thiệt hại và Quyết toán tài chính theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 2804/QĐ-UBND ngày 22/6/2015 của Chủ tịch UBND huyện và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện, Chủ tịch UBND thị trấn Tuy Phước chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HUYỆN TUYÊN PHƯỚC

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG VÀ CHI PHÍ DO GPMB ĐỂ XÂY DỰNG
 KHU DÂN CƯ NĂM 2015 TẠI THỊ TRẤN TUY PHƯỚC, HUYỆN TUY PHƯỚC (điều chỉnh, bổ sung).
 (Nguyên tắc: Điều chỉnh số 5544/QĐ-UBND ngày 25 / 11 / 2015 của Chủ tịch UBND huyện)

TT	Chủ sử dụng bị thiệt hại	Địa chỉ	Tờ bản đồ	Số thửa	Loại đất	Vị trí	Diện tích thửa (m ²)	Diện tích thu hồi (m ²)	Đơn giá đất (đ)	Bồi thường về đất (đ)	Giá trị đất HNK theo Quyết định 2804/QĐ-UBND đã phê duyệt (đ)	Tổng giá trị sau khi điều chỉnh đất ở tăng (đ)
								1	2	3=1x2	4	5=3-4
I	Phạm Điền	Công Chánh	58	24	ODT	Đường Biên Cương, đoạn còn lại, mặt tiền	1532,7	69,51	900.000	62.559.000	36.424.000	26.135.000
I	Tổng cộng bồi thường, hỗ trợ						1.532,7	69,51		62.559.000	36.424.000	26.135.000
II	Chi phí GPMB (2%)											523.000
	Trong đó phí thẩm định											52.000
III	Tổng cộng I+II											26.658.000

14/26.658.000
